TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ VINH** **TỈNH NGHỆ AN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 193/2022/VHNGĐ-ST	Thành phố Vinh, ngày 15 tháng 7 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN KẾT QUẢ HÒA GIẢI THÀNH

Căn cứ vào điều 32, 33, 34, 35 Luật hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

Căn cứ vào điều 55, 58, 81, 82, 83, 84, 107, 110, 117 Luật Hôn nhân và gia đình.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận kết quả hòa giải lập ngày 23 tháng 6 năm 2022 giữa những người yêu cầu:

- **Chị Hoàng Thị T**, Sinh năm: 1992.

ĐKHKTT: Xóm 7, xã N, thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An.

- **Anh Nguyễn Đức H**, Sinh năm: 1992.

ĐKHKTT: Xóm 7, xã N, thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 23/6/2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 15 ngày, kể từ ngày Tòa án nhận được Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải và tài liệu kèm theo, không có bên nào thay đổi ý kiến về kết quả hòa giải thành đã được ghi tại Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 23/6/2022.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận các nội dung hòa giải thành như sau:

1.1.Về quan hệ hôn nhân: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa Chị Hoàng Thị T và anh Nguyễn Đức H.

1.2. Về quan hệ con chung: Chị Hoàng Thị T và anh Nguyễn Đức H thống nhất vợ chồng có 03 (một) con chung là Nguyễn Đức T, sinh ngày 13/3/2016, Nguyễn Đức T, sinh ngày 23/5/2020 và Nguyễn Hoàng Thùy D, sinh ngày 08/12/2021.

Ly hôn, Chị Hoàng Thị T và anh Nguyễn Đức H cùng thống nhất thỏa thuận:

Giao 01 (một) con chung là Nguyễn Đức T, sinh ngày 13/3/2016 cho anh Nguyễn Đức H trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng.

Giao 02 (hai) con chung là Nguyễn Đức T, sinh ngày 23/5/2020 và Nguyễn Hoàng Thùy D, sinh ngày 08/12/2021 cho chị Hoàng Thị T trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng.

Anh Nguyễn Đức H có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi 02 con chung (Nguyễn Đức T và Nguyễn Hoàng Thùy D) 3.000.000 đồng (Ba triệu đồng)/1 tháng (Tức mỗi con chung 1.500.000 đồng/tháng), kể từ tháng 7 năm 2022 cho đến khi con chung đủ tuổi trưởng thành (18 tuổi).

Người không trực tiếp nuôi con chung có quyền, nghĩa vụ thăm nom chăm sóc con chung không ai được cản trở.

Người trực tiếp nuôi con cùng các thành viên gia đình không được cản trở người không trực tiếp nuôi con chung trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

Trong trường hợp có yêu cầu của cha, mẹ hoặc cá nhân, tổ chức theo quy định tại Khoản 5 Điều 84 của Luật Hôn nhân và gia đình, Tòa án có thể quyết định việc thay đổi người trực tiếp nuôi con.

1.3. Về quan hệ tài sản: Chị Hoàng Thị T và anh Nguyễn Đức H không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng người phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 điều 468 bộ luật dân sự năm 2015.

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

3. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- VKSND thành phố Vinh;
- Chi cục THADS thành phố Vinh;
- Các đương sự;
- UBND xã N, thành phố Vinh
(theo Giấy CNKH ngày 21/5/2015)
- Lưu HS.

THẨM PHÁN

Hà Thị Thanh Hương